

ĐẠI SỨ QUÁN VIỆT NAM TẠI PHÁP

HƯỚNG DẪN THỦ TỤC ĐĂNG KÝ GIỮ QUỐC TỊCH VIỆT NAM VÀ THÔNG BÁO CÓ QUỐC TỊCH NƯỚC NGOÀI

(Theo quy định của Luật Quốc tịch Việt Nam ngày 28/11/2008 ;

Nghị định số 78/2009/NĐ-CP ngày 22/9/2009

và Thông tư số 05/2010/TTLT/BTP-BNG-BCA ngày 1/3/2010).

1. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG:

- Người Việt Nam định cư ở nước ngoài, không có hộ chiếu Việt Nam còn giá trị sử dụng, mà chưa mất quốc tịch Việt Nam trước ngày Luật này có hiệu lực (1/7/2009) thì vẫn còn quốc tịch Việt Nam và nếu có nguyện vọng giữ quốc tịch Việt Nam thì trong thời hạn 5 năm (kể từ ngày 1/7/2009 đến ngày 1/7/2014) phải đăng ký với Cơ quan đại diện Việt Nam thường trú hoặc kiêm nhiệm tại nước nơi mình thường trú để giữ quốc tịch Việt Nam. Nếu sau thời hạn nêu trên không đăng ký thì sẽ mất quốc tịch Việt Nam.

(Những người đăng ký giữ quốc tịch Việt Nam, đã được xác định có quốc tịch Việt Nam, thì sẽ được cấp hộ chiếu Việt Nam).

- Kể từ ngày 1/7/2009, công dân Việt Nam vì lý do nào đó mà có quốc tịch nước ngoài và chưa mất quốc tịch Việt Nam thì vẫn còn quốc tịch Việt Nam, nhưng trong thời hạn 2 năm kể từ ngày có quốc tịch nước ngoài phải thông báo cho Cơ quan đại diện Việt Nam về việc mình có quốc tịch nước ngoài.

2. THỦ TỤC ĐĂNG KÝ GIỮ QUỐC TỊCH VIỆT NAM:

- Người đăng ký giữ quốc tịch Việt Nam trực tiếp đến cơ quan đại diện nộp hồ sơ.

Hồ sơ gồm: Tờ khai đăng ký giữ quốc tịch (mẫu số TP/QT-2010-TKĐKGQT, kèm theo 2 ảnh màu, chụp chưa quá 6 tháng, cỡ 4 cm x 6 cm), chụp chính diện, phông ảnh nền trắng, đầu để trần, không đeo kính màu) và bản sao các giấy tờ chứng minh quốc tịch Việt Nam, nếu có, (kèm theo bản gốc để đối chiếu) như : Giấy khai sinh Việt Nam, giấy chứng minh nhân dân, hộ chiếu Việt Nam hết hạn, quyết định cho trở lại quốc tịch Việt Nam, quyết

định công nhận việc nuôi con nuôi đối với trẻ em là người nước ngoài, quyết định cho người nước ngoài nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi....

Trường hợp người đăng ký giữ quốc tịch Việt Nam không có đủ giấy tờ chứng minh có quốc tịch Việt Nam hoặc giấy tờ chứng minh không rõ, thì người đăng ký giữ quốc tịch Việt Nam còn phải nộp thêm Tờ khai lý lịch (Theo mẫu số TP/QT-2010-TKLL) và các giấy tờ sau đây (nếu có) để phục vụ việc xác minh về quốc tịch của mình :

- Giấy tờ về nhân thân, hộ tịch, quốc tịch của ông, bà, cha, mẹ, anh, chị em ruột, con ; giấy tờ có nội dung liên quan đến quốc tịch của bản thân mình.

- Giấy tờ trên đó có ghi quốc tịch Việt Nam hoặc quốc tịch gốc Việt Nam do các cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp.

- * Nếu giấy tờ chưa chứng minh được người đăng ký có quốc tịch Việt Nam thì Cơ quan đại diện sẽ báo về trong nước xác minh.

- * Nếu có giấy tờ chứng minh rõ người đăng ký có quốc tịch Việt Nam thì Cơ quan đại diện ghi vào Sổ đăng ký giữ quốc tịch và cấp giấy xác nhận đã đăng ký giữ quốc tịch Việt Nam.

3. VIỆC THÔNG BÁO CÓ QUỐC TỊCH NƯỚC NGOÀI :

Kể từ ngày 1/7/2009 những công dân Việt Nam có quốc tịch nước ngoài như nêu ở điểm 1 phải thông báo cho Cơ quan đại diện về việc mình có quốc tịch nước ngoài để Cơ quan đại diện ghi chú vào Sổ quốc tịch.

Hình thức và nội dung thông báo :

Nộp giấy thông báo có quốc tịch nước ngoài (Theo mẫu số TP/QT-2010-TBCQTNN) kèm theo bản chụp giấy chứng nhận có quốc tịch nước ngoài ; có thể đến nộp trực tiếp tại Cơ quan đại diện hoặc gửi qua đường bưu điện.

Ghi chú : Ngày, giờ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả : Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (trừ ngày lễ, Tết), từ 9 giờ 30 đến 12 giờ.

Điện thoại liên hệ khi cần thiết : 01 44 14 64 23 (từ 14 giờ-17 giờ).

PHÒNG LÃNH SỰ

ĐẠI SỨ QUÁN VIỆT NAM TẠI PHÁP CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc

Paris, ngày tháng năm

PHIẾU TIẾP NHẬN HỒ SƠ

Ngày, tháng, năm tiếp nhận hồ sơ :

Loại hồ sơ:

Họ tên người nộp hồ sơ (1):

Địa chỉ cư trú:

Số điện thoại:

Các giấy tờ đã nộp (2):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

Chú thích:

(1) Viết chữ in hoa theo Hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế;

(2) Ghi rõ loại giấy tờ gì.